

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HOÁ

Số: 2735/QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thanh Hóa, ngày 31 tháng 7 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công nhận và cấp bằng công nhận
trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia năm 2017

CHỦ TỊCH UBND TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 115/NĐ-CP ngày 24/12/2010 của Chính phủ quy định trách nhiệm quản lý nhà nước về giáo dục;

Căn cứ Thông tư số 59/2012/TT- BGD&ĐT ngày 28/12/2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành quy định về tiêu chuẩn đánh giá, công nhận trường tiểu học đạt mức chất lượng tối thiểu, trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia;

Xét đề nghị của Sở Giáo dục và Đào tạo tại Tờ trình số 1623/TTr-SGDĐT ngày 19/7/2017 kèm theo kết quả kiểm tra của Đoàn kiểm tra công nhận trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia năm 2017 được thành lập theo Quyết định số 878/QĐ-UBND ngày 27/3/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận và cấp bằng công nhận 28 trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia (có danh sách kèm theo).

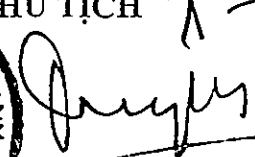
Điều 2. Thời hạn công nhận trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia là 05 năm (60 tháng) kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành.

Điều 3. Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo, thủ trưởng các ngành, đơn vị liên quan; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và Hiệu trưởng các trường tiểu học có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 Quyết định;
- Chủ tịch UBND tỉnh ;
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Lưu: VT, VX.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Phạm Đăng Quyền

**DANH SÁCH CÁC TRƯỜNG TIỂU HỌC
ĐƯỢC CÔNG NHẬN ĐẠT CHUẨN QUỐC GIA NĂM 2017**

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 2735/QĐ-UBND ngày 31 tháng 7 năm 2017
của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa)

TT	Tên trường tiểu học	Tên xã (phường/thị trấn), huyện (thị xã/thành phố)	Mức độ công nhận đạt	Ghi chú
1.	Trường Tiểu học Cầu Lộc	Cầu Lộc, Hậu Lộc	Mức 2	
2.	Trường Tiểu học Thành Lộc	Thành Lộc, Hậu Lộc	Mức 2	
3.	Trường Tiểu học Thọ Minh	Thọ Minh, Thọ Xuân	Mức 1	
4.	Trường Tiểu học Lộc Thịnh	Lộc Thịnh, Ngọc Lặc	Mức 1	
5.	Trường Tiểu học Nga Tiến	Nga Tiến, Nga Sơn	Mức 2	Công nhận lại sau 5 năm
6.	Trường Tiểu học Nga Hải	Nga Hải, Nga Sơn	Mức 2	Công nhận lại sau 5 năm
7.	Trường Tiểu học Nga Trường	Nga Trường, Nga Sơn	Mức 2	Công nhận lại sau 5 năm
8.	Trường Tiểu học Định Tiến	Định Tiến, Yên Định	Mức 2	Công nhận lại sau 5 năm
9.	Trường Tiểu học Định Long	Định Long, Yên Định	Mức 2	Công nhận lại sau 5 năm
10.	Trường Tiểu học Thị trấn Cẩm Thủy	Thị trấn Cẩm Thủy, Cẩm Thủy	Mức 2	Công nhận lại sau 5 năm
11.	Trường Tiểu học Đồng Lương	Đồng Lương, Lang Chánh	Mức 2	Công nhận lại sau 5 năm
12.	Trường Tiểu học Trung Chính	Trung Chính, Nông Cống	Mức 2	Công nhận lại sau 5 năm
13.	Trường Tiểu học Đông Văn	Đông Văn, Đông Sơn	Mức 2	Công nhận lại sau 5 năm
14.	Trường Tiểu học Cẩm Quý	Cẩm Quý, Cẩm Thủy	Mức 1	Công nhận lại sau 5 năm
15.	Trường Tiểu học Cẩm Ngọc	Cẩm Ngọc, Cẩm Thủy	Mức 1	Công nhận lại sau 5 năm
16.	Trường Tiểu học Cẩm Bình 3	Cẩm Bình, Cẩm Thủy	Mức 1	Công nhận lại sau 5 năm
17.	Trường Tiểu học Xuân Lai	Xuân Lai, Thọ Xuân	Mức 1	Công nhận lại sau 5 năm
18.	Trường Tiểu học Xuân Quang	Xuân Quang, Thọ Xuân	Mức 1	Công nhận lại sau 5 năm
19.	Trường Tiểu học Thọ Dân	Thọ Dân, Triệu Sơn	Mức 1	Công nhận lại sau 5 năm

20.	Trường Tiểu học Xuân Thọ	Xuân Thọ, Triệu Sơn	Mức 1	Công nhận lại sau 5 năm
21.	Trường Tiểu học Tân Phúc	Tân Phúc, Lang Chánh	Mức 1	Công nhận lại sau 5 năm
22.	Trường Tiểu học Thăng Long 1	Thăng Long, Nông Nống	Mức 1	Công nhận lại sau 5 năm
23.	Trường Tiểu học Tế Tân	Tế Tân, Nông Nống	Mức 1	Công nhận lại sau 5 năm
24.	Trường Tiểu học Đông Tiến A	Đông Tiến, Đông Sơn	Mức 1	Công nhận lại sau 5 năm
25.	Trường Tiểu học Thị trấn Rừng Thông	Thị trấn Rừng Thông, Đông Sơn	Mức 1	Công nhận lại sau 5 năm
26.	Trường Tiểu học Quảng Cư	Quảng Cư, TP. Sầm Sơn	Mức 1	Công nhận lại sau 5 năm
27.	Trường Tiểu học Điền Trung	Điền Trung, Bá Thước	Mức 1	Công nhận lại sau 5 năm
28.	Trường Tiểu học Thiệu Quang	Thiệu Quang, Thiệu Hóa	Mức 1	Công nhận lại sau 5 năm

Danh sách ấn định gồm có: 28 trường, trong đó:

- Mức độ 2: 11 trường;
- Mức độ 1: 17 trường./.